

BỘ NỘI VỤ

Số: 797 /BNV-TL
V/v chế độ phụ cấp độc
hại, nguy hiểm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2007

Kính gửi: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Trả lời công văn số 3988/BLĐTBXH-TCCB ngày 10/11/2006 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội về việc áp dụng chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với cán bộ, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Lao động- Thương binh và Xã hội; căn cứ quy định tại Thông tư số 07/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với cán bộ, công chức, viên chức và sau khi có ý kiến của Bộ Tài chính tại công văn số 1045/BTC-PC ngày 19/01/2007, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

1. Thống nhất tiếp tục áp dụng phụ cấp độc hại, nguy hiểm kể từ ngày 01/10/2004 đối với cán bộ, viên chức trong các trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội và cơ sở bảo trợ xã hội theo hướng dẫn tại công văn số 1941/PCTNXH-CS ngày 05/6/1995 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

2. Áp dụng chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với cán bộ, viên chức trong các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng thương binh, bệnh binh và người có công với cách mạng; cơ sở chỉnh hình phục hồi chức năng cho thương binh và người tàn tật (kể cả Viện Khoa học chỉnh hình và phục hồi chức năng) làm các công việc chuyên môn y tế quy định tại công văn 6608/BYT- TCCB ngày 22/8/2005 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với cán bộ, viên chức ngành y tế. Đối tượng được hưởng, mức phụ cấp và thời gian tính hưởng phụ cấp độc hại, nguy hiểm thực hiện theo quy định tại công văn số 6608/BYT-TCCB nêu trên.

3. Bổ sung đối tượng hưởng phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với cán bộ, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập ngành Lao động- Thương binh và Xã hội (ngoài các đối tượng quy định tại điểm 1, điểm 2 công văn này và không áp dụng đối với cán bộ, viên chức trong các cơ sở quản lý, giáo dục, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy) như sau:

3.1. Mức và đối tượng hưởng phụ cấp:

a) Mức 4, hệ số 0,4 áp dụng đối với cán bộ, viên chức trực tiếp khám chữa bệnh, phục hồi chức năng và phục vụ người bị di chứng chất độc hoá học.

b) Mức 2, hệ số 0,2 áp dụng đối với cán bộ, viên chức:

- Trực tiếp khám chữa bệnh, phục hồi chức năng và phục vụ người có các tổn thương lở loét mủi hôi thối (kể cả thương binh, bệnh binh, người tàn tật, người cao tuổi);

- Trực tiếp phục vụ người liệt, trẻ em bại não, người tàn tật nặng và người cao tuổi không còn khả năng tự phục vụ;

- Trực tiếp khám chữa bệnh, phục hồi chức năng và phục vụ thương binh, bệnh binh nặng.

c) Mức 1, hệ số 0,1 áp dụng đối với cán bộ, viên chức:

- Trực tiếp khám chữa bệnh, cai nghiện, phục hồi chức năng và phục vụ người nghiện ma túy;

- Trực tiếp phục vụ người tàn tật, người cao tuổi;

- Trực tiếp phục vụ vệ sinh buồng ở và giặt quần áo đối tượng nuôi dưỡng;

- Trực tiếp chăm sóc trẻ em dưới 18 tháng tuổi;

- Gián tiếp khám chữa bệnh, phục hồi chức năng và phục vụ người nhiễm HIV/AIDS.

3.2. Thời điểm hưởng phụ cấp đối với các đối tượng quy định tại điểm 3.1 nêu trên được thực hiện kể từ ngày 01/4/2007.

4. Cách tính và nguồn kinh phí chi trả chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm quy định tại công văn này thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 07/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ, đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, ban hành văn bản (không ban hành Thông tư liên tịch) hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công lập trong ngành thực hiện./.

09615840

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ TL.



Trần Văn Tuấn